TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2025/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn D, sinh ngày 01/01/1990; địa chỉ ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Thạch Thị Mỹ T, sinh ngày 01/01/1992; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn D và chị Thạch Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn D và chị Thạch Thị Mỹ T tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn D và chị Thạch Thị Mỹ T thống nhất giao con chung Trần Chí T1, sinh ngày 08/10/2020 cho chị Thạch Thị Mỹ T tiếp tục trực tiếp trong nom, chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Trần Văn D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng từ khi có Quyết định ly hôn đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người đang nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Văn D và chị Thạch Thị Mỹ T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng. Anh Trần Văn D và chị Thạch Thị Mỹ T mỗi người chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Tuy nhiên, anh Trần Văn D tự nguyện nộp thay toàn bộ tiền án phí cho chị Thạch Thị Mỹ T, nên chị Thạch Thị Mỹ T không phải nộp tiền án phí. Đồng thời, anh Trần Văn D còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con bằng 150.000 đồng. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003080, ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì anh Trần Văn D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Hàm Giang, huyện Trà Cú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuône